



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 072583

VEWL.#: 017777

I-171#: Y NOX

EXIT VISA#: /

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH THANH TAM
Last Middle First

Current Address: 118 LO 4, CUA THANH-DA, P.27, Q. BINH THANH, T.P. HO CHI MINH

Date of Birth: OCT. 15, 1932 Place of Birth: BENTRE VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT-COLONEL S.N: 52A/120.319
(Rank & Position) CHIEF PROTECTION SERVICE, PRESIDENTIAL MILITARY STAFF

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 14, 1975 To FEB 8, 1983
Years: 7 Months: 7 Days: 24
(4.7 YEAR UNDER SURVEILLANCE OF LOCAL AUTHORITIES)

3. SPONSOR'S NAME: LE THI UC CHAU
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>1. HUYNH THANH HUNG,</u>	<u>UNCLE</u>
<u>2. VU GIA KIEU DUNG,</u>	<u>COUSIN</u>
<u>3. MY LEVAN,</u>	<u>COUSIN</u>
<u>4. NGUYEN BINH</u>	<u>NEPHEW</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH THANH TAM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. NGUYEN THI TU	FEB 3, 1936 TANAN	WIFE
2. HUYNH THI NGOC LAN	JAN 8, 1957 SAIGON	DAUGHTER
3. HUYNH THANH PHONG	FEB 14, 1960 SAIGON	SON
4. HUYNH THANH CANH	DEC 27, 1961 SAIGON	SON
5. HUYNH THI NGOC HUONG	DEC 21, 1966 SAIGON	DAUGHTER
6. HUYNH THI NGOC TUYEN	FEB 15, 1971 BIEN HOA	DAUGHTER
- The above accompanying relatives and the principal applicant already have their names included on a		
Loi (MRA 1 st 1984 - VEWL N° 017777)		
7. TRAN THI THANH TAM	APR 12, 1960 SAIGON	DAUGHTER IN LAW (WIFE OF N° 3)
8. DO THI KIM LOAN	AUG 1, 1957 TUY HOA	DAUGHTER IN LAW (WIFE OF N° 4)
9. HUYNH THANH NHA	JAN 21, 1989 SAIGON	SON'S DAUGHTER (DAUGHTER OF N° 4)

(IN COMPETITIVE FILE)

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above) For N° 3, N° 5 and N° 7, their actual address is:

HUYNH THANH PHONG (3) GROUP 169 MANGSEE, PFAC 5300 PALAWAN
HUYNH THI NGOC HUONG (5) PUERTO PRINCESSA CITY PHILIPPINES
TRAN THI THANH TAM (7)

ADDITIONAL INFORMATION : THREE ABOVE PERSONS (N° 3, 5 and 7) HAVE LEFT VIETNAM BY WOODEN BOAT, COMING OVER THE SEA, AND REACHED THE PHILIPPINES ON MAY 25TH, 1989. THEY ARE LIVING NOW IN THE PALAWAN REFUGEES CAMP, WAITING FOR AN INTERVIEW OF THE US DELEGATION.

I RESPECTFULLY REQUEST YOUR HONOURABLE ASSISTANCE TO A PROMPT ADMISSION TO THE USA FOR THEM AND ALSO FOR THE REST OF THE FAMILY IN VIETNAM.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MÀU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Son V Le
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Huyet Thanh Tam
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Câu

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 10 (tùy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

12/9/89

Kính quý vị -

Kèm theo thư này 1 check 10^{tr}
xin nộp hồ -

Tôi có ý định cần đả² bảo lãnh²
5 năm rồi -

Và hiện giờ có 3 đứa con vượt
biên đến Philippines 25/5/89
và sẽ bị bỏ lại nếu quý hội
có thể giúp đỡ chi trước thì hãy
giúp đỡ cho nó qua đây -

Con ruột của TTA' Vương Thanh
Tâm - và hồ sơ đủ tờ đang gửi
qua Tòa đại sứ' Thailand để
quý hội cần chi hiện nay tôi xin
bỏ tức gửi qua quý hội Sam -
phone tôi (

Kính chúc quý hội gặp nhiều
may mắn -

Kính
Sơn

ALEXANDER P. LE

566

Sep. 12 19 89

86-7294
3039

PAY
TO THE
ORDER OF

Families of Vietnamese Political Prisoners
Ten dollars only

\$ 10.00
DOLLARS

RI VIỆT NAM
S ASSOCIATION
35

SOONER FEDERAL
P.O. BOX 1004, TULSA OK 74101

MEMO For Son Van Le

Alexander P. Le

NGUYEN VAN GIOI
NGUYEN XUAN LAN
HIEP LOWMAN
TRAN KIM DUNG
TRAN THI PHUONG

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
NGUYEN QUYNH GIAO
1st Vice-President
TRAN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYEN VAN GIOI
Secretary General
TRAN THI PHUONG
Deputy Secretary
NGUYEN THI HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYEN XUAN LAN

Hội Gia-Đình Tự-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tự-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Son V Le
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tự nhân chính trị: Huyuk Hanh Tam
Liên hệ gia đình với tự nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Cần

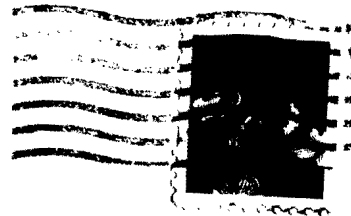
Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 10 (tùy ý)

Thủ từ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

Son v Le



SEP 15 1989

TO - Families of Vietnamese
Political PRISONER ASSOC -
PO-BOX ~~53~~ 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

ATT Lê Ngọc Đàm

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH THANH TAM
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : OCTOBER 15 1932 BENTRE
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 118 lo 4, CU XA THANH DA, P.27, Q. BINH THANH TP HO CHI MINH
 (Dia chi tai Viet-Nam) VIETNAM
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1983
 PLACE OF RE-EDUCATION: TAN HIEP (1975-76) YEN BAI (1976-78) HANAM NINH (1979-81)
 CAMP (Trai tu) HAM TAN (1981-83)
 PROFESSION (Nghe nghiep): OFFICER IN THE VN NATIONAL ARMY
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): LIEUTENANT COLONEL S.N: 52A/120.319
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CHIEF PROTECTION SERVICE
PRESIDENTIAL MILITARY STAFF Date (nam): 1973-1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): 072583
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6 (+3 in COMPLETIVE FILE)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 118 lo 4 CU XA THANH DA
P.27, Q. BINH THANH TP. HO CHI MINH VIETNAM
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LE THI UC CHAU,
OK T4012 USA.
 U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): NIECE, ADOPTIVE DAUGHTER
 NAME & SIGNATURE: _____
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
 DATE: _____
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH THANH TAM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. NGUYEN THI TU	FEB 3, 1936 TANAN	WIFE
2. HUYNH THI NGOC LAN	JAN 8, 1957 SAIGON	DAUGHTER
3. HUYNH THANH PHONG	FEB 14, 1960 SAIGON	SON
4. HUYNH THANH CANH	DEC 27, 1961 SAIGON	SON
5. HUYNH THI NGOC HUONG	DEC 21, 1966 SAIGON	DAUGHTER
6. HUYNH THI NGOC TUYEN	FEB 15, 1971 SAIGON	DAUGHTER
(The above accompanying relatives and the Principal Applicant already have their names on a LOI. (MAR 1 st , 1984, VEWL N° 017777))		
7. TRAN THI THANH TAM	APR 12, 1960 SAIGON	DAUGHTER-IN-LAW (WIFE OF N° 3)
8. DO THI KIM LOAN	AUG 1 st , 1957 TUY HOA	DAUGHTER-IN-LAW (WIFE OF N° 4)
9. HUYNH THANH NHA	JAN 21, 1989 SAIGON	SON'S DAUGHTER (DAUGHTER OF N° 4)

(In complete file)

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above) FOR N° 3, 5 and 7, their actual address is:

HUYNH THANH PHONG (3)

HUYNH THI NGOC HUONG (5)

TRAN THI THANH TAM (7) PUERTO PRINCESA CITY, PHILIPPINES

ADDITIONAL INFORMATION : THREE ABOVE PERSONS (N° 3, 5 and 7) HAVE LEFT THE VIETNAM BY WOODEN BOAT, COMING OVER THE SEA, AND REACHED THE PHILIPPINES ON MAY 25th, 1989. THEY ARE LIVING NOW IN THE PALAWAN REFUGEES CAMP, WAITING FOR AN INTERVIEW OF THE US DELEGATION.

I RESPECTFULLY REQUEST YOUR HONOURABLE ASSISTANCE TO A PROMPT ADMISSION TO THE USA FOR THEM AND ALSO FOR THE REST OF THEIR FAMILY IN VIETNAM.

Kèm theo đây :

Giấy Ra TRAI -
Lời -

Bio DATA

3 giấy bảo lãnh v^l lần qua'
2 đứa con TRAI có v^l sinh 1 cháu
thêm nữa ở v^l o được nên vượt
biên đến Philippines. Cho nên 3
giấy bảo lãnh
Thiếu v^l lần qua' lạc sẽ gửi sau

đây :

g
L
B

xếp ch 14 cũ
10/13/89

3 giấy bảo lãnh vi-lân qua
2 đứa con Thai có 10 sinh 1 cháu
thêm nữa cho 0 được nên viết
biên đến Philippines. Cho nên 3
giấy bảo lãnh
Thiên 10 lần qua lại sẽ gởi sau

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

266 1043
2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

G I Á Y H A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ
Thi hành quyết định tha số 67 BNV/QĐ Ngày 29/01/82 của Bộ Nội
vụ :

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : HUYNH THANH TÂM
Họ tên thường gọi :
Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1932

Nơi sinh : Bến tre

Trụ quán : 118 Lô 4 - Cù xá thanh đa - Phường 27/ Bình Thạnh - T/PHCM

Can tội : Trung tá chánh sự vụ sở bảo vệ và phòng phủ tổng thống .

Bị bắt : 14/06/75

án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : 118 Lô 4 - Cù xá thanh đa - Phường 27-BT-T/P HCM .

NHAN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Chưa có biểu hiện gì xấu tin tưởng vào chính sách khoan
hông của cách mạng .

Lao động : Đảm bảo ngày công , tích cực tự giác có kết quả ngày công
khá .

Nội quy : Chấp hành nghiêm chưa vi phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá .

quản chế 12 Tháng

Lấn tay ngón trở phải . Họ tên chữ ký của người . // ngày 8/02/1983

Của : HUYNH THANH TÂM

được cấp giấy

PHÓ GIÁM THỊ

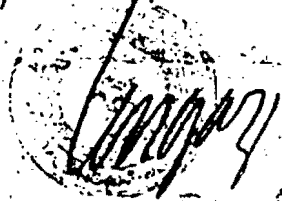
THIẾU TÁ NGUYỄN ANH QUANG

Huỳnh Thanh Tâm

Công an Phường 4
Đại nhân: Huỳnh Thanh Tâm
có chữ trình diện tại đơn
phương công an Phường 4 sau
về ra mai.

Cho giải quyết sau.

6/02/83, P. Công an Phường



Trưởng Công an Phường

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

March 1, 1964

To Whom It May Concern:

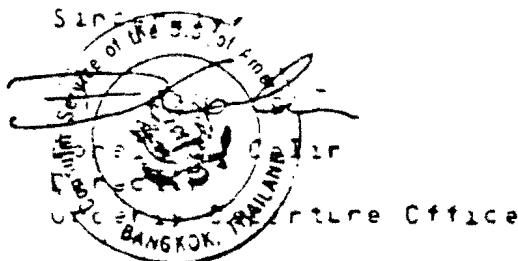
HUYEN THANH TAM	born 15 October 1932	(IV 672583)
NGUYEN THI TU	born 03 February 1936	"
HUYEN THI NGOC LAN	born 08 January 1957	"
HUYEN THANH PHONG	born 14 February 1960	"
HUYEN THANH CANH	born 27 December 1961	"
HUYEN THI NGOC HUONG	born 21 December 1966	"
HUYEN THI NGOC TUYEN	born 15 February 1971	"

Address in Vietnam: 118 LO IV, QU XA THANH DA, P.27, Q.BINH THANH,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VENL:017777

Su Quan Hoa Ky cho phép những người có tên trên đây đi Bangkok, Thai-lan, để nộp đơn tại Su Quan Ky để sang Hoa Ky, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện Cao Ủy Liên Hiệp Quốc Dặc Trách Tỵ Nạn (UNHCR). Chúng tôi yêu cầu giới thiệu quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cảnh cũng như giấy to cần thiết để rời Việt Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue exit permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị tới tham quyền Việt Nam theo Danh Sách Chỉnh Khan Nhập Cảnh Hoa Kỳ./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.



ODP-I
10/51

PERSONAL DETAILS:

Name: HUYNH THANH TAM
 Birthday: October 15, 1932
 Birthplace: Bentre
 Nationality: Vietnamese
 Religion: Boudhist

Serial number: 52/120319
 Rank: LtColonel
 Last task: Chief of Protection service
 Unit: Presidential military cabinet

Name of Parents:

Father: HUYNH THANH GIAC (dead)
 Mother: NGUYEN THI DAU, 1904

Address: 118, IO IV, Cu-Xa Thanh-Da, Phuong 27, Quan Binh-Thanh, Hoi-Minh City.

Certificate of release: No 67 ENV/QD dated Feb. 8, 1983 issued by Ham-Tan
 Re-education Camp.

Family members:

<u>Name</u>	<u>Birthday</u>	<u>Birthplace</u>	<u>Relationship</u>
1. NGUYEN THI TU	03 February 1936	Tan An	Wife
2. HUYNH THI NGOC LAN	08 January 1957	Saigon	Daughter
3. HUYNH THANH PHONG	14 February 1960	Saigon	Son
4. HUYNH THANH CANH	27 December 1961	Saigon	Son
5. HUYNH THI NGOC HUONG	21 December 1966	Saigon	Daughter
6. HUYNH THI NGOC TUYEN	15 February 1971	Bienhoa	Daughter

EDUCATION:

Bachelor. Undergraduated, Faculty of Lettres, Saigon University
 Graduated from the National military Academy (Dalat)
 Graduated from the Command and General Staff College (Dalat)

PERFORMANCE UNDER FORMER GVN:

- 1952 to 1954: Sec. Lieutenant, Platoon commander and Company commander in 63th and 65th battalions.
- 1954 to 1955: Lieutenant, Chief of G2 Of Tanan Sector
- 1955 to 1956: Lieutenant, Chief of G2 of Giadinh Sector
- 1956 to 1957: Captain, District Chief of NhaBe District, Giadinh Province
- 1958 to 1963: Captain, Service of Political and Social Research Presidential Cabinet.
- 1964 to 1966: Major, Battalion Commander in the 408th Regiment/22nd Division.
- 1967 to 1968: Major, Chief of Research Section, Ministry of Interior
- 1969 from January to June: Major, Deputy chief of Organization Bureau, G3/JCS
- From June 1969 to December 1973, LtColonel, Deputy Sector Commander of Bien-Hoa Sector.
- 1974 to April 1975: LtColonel, Chief of the Protection Service, Presidential Military Cabinet.

SITUATION AFTER APRIL 1975:

- June 1975 to December 1975: Kept in Long Giao Re-education camp (Long Khanh)
- January 1976 to June 1976: Kept in Tam Hiep Re-education camp (Bien Hoa)
- June 1976 to October 1978: Kept in Yen Bai Re-education camp (North VN)
- October 1978 to December 1980: Kept in Nam Ha Re-education camp (North VN)
- December 1980 to February 1983: Kept in Ham Tan Re-education camp (SVN)
- February 8, 1983: Released.
- Now unemployed.



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

ODP IV # 072583
(if known)VEWL: 017777

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF TULSA

SECTION I

Your Name: ME/Ms LE CHAU THI UO Phone: (Home) _____
Family Middle Given (Work) _____

Your Address: _____
Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth: JULY 1st 1962 Place of Birth: VIETNAM Nationality: VIETNAMESE

Date of Entry to U.S.: APRIL 19, 1979 From: (country/camp) MALAYSIA

My Alien Registration Number: (if applicable) A-35955437

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident _____ U.S. Citizen X

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) 12477060

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).....

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or _____ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes X no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
			#118 LO IV, CU XA THANH DA, P. 27, Q. BINH THANH, T.P. HOCHIMINH, VIET NAM

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>HUYNH THANH TAM</u>	<u>OCT 15 1932</u>	<u>BENTRE UNCLE</u>	<u>(see Section II above)</u> <u>VIETNAM</u>

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
 Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
 Last Title/Grade: _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit PRESIDENTIAL MILITARY Last Title/Grade LT. COLONEL
 Name/Position of Supervisor _____ UNIT / _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: from 1975 to 1983

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
 Type of Degree or Certificate _____
 Date of Employment or Training: from _____ to _____
 (month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
 Full Name of the Mother: _____ Address: _____
 Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
 His Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1- NGUYEN THI TU	FEB-3/1936	WIFE
2- HUYNH NGOC LAN	JAN 8/1957	DAUGHTER
3- HUYNH THANH PHONG	FEB 14/1960	SON
4- HUYNH THANH CANH	DEC 27/1961	SON
5- HUYNH THI NGOC HUONG	DEC 31-1966	DAUGHTER
6- HUYNH THI NGOC TUYEN	FEB 15/1971	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

REQUEST TO ADD:

7- TRAN THI THANH TAM (WIFE OF #3) APR-12-1960 DAUGHTER IN LAW
 8- DO THI KIM LOAN (WIFE OF #4) AUG-01-1957 DAUGHTER IN LAW
 9- HUYNH THANH NHA (DAUGHTER OF #4 & #8) JAN-21-1989 GRAND DAUGHTER

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Your Signature _____

Subscribed and sworn to before me this 8th day of 05, 1989

Signature of Notary Public _____

My Commission Expires: 09/19/90

SECTION III:

NAME and AKA	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
Your Father <u>MY LEVAN</u>	<u>10-02-22 VIETNAM</u>	
Your Mother <u>ANNA N. LE</u>	<u>11-03-26 - id-</u>	
Step-Father _____	_____	_____
Step-Mother _____	_____	_____
Spouse <u>THANH VU</u>	<u>04-20-53 - VIETNAM</u>	_____
Date(s)/Place(s) of Marriage(s) and/or Divorce(s) <u>1984, TULSA - OKLAHOMA</u>		

SECTION IV:

List ALL your Children (living, deceased or missing; blood, step, half & adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
<u>BRIAN R. VU</u>	<u>M</u>	<u>6-85</u>	<u>TULSA, OK.</u>
<u>PHILLIP T. VU</u>	<u>M</u>	<u>6-86</u>	<u>TULSA, OK.</u>
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

SECTION V:

List ALL your Brothers and Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
<u>1. _____</u>	_____	_____	_____
<u>2. _____</u>	_____	_____	_____
<u>3. _____</u>	_____	_____	_____

SECTION VI: Additions/Explanations

Nos 1 and 3 names appear on the L.O.I issued by ODP
on 03-01-84. Their father, Mr. HUYNH THANH TAM, principal
applicant, was an Ex Lt. Colonel in the ARVN and served a
term of 8 years in Reeducation Camp (Copy of LOI enclosed)

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Le Van Thuc
 Your signature

Stamp or Seal of Notary

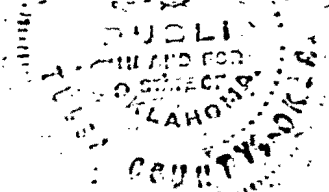
Subscribed and sworn to before me this

11th day of June, 1987

Le Van Thuc
 Signature of Notary Public

My commission expires: 9/19/90

Name and Signature of agency representative who assisted in preparing this Affidavit:



II GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Ngày 24 tháng 9 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Mr. Lê Văn Sơn

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ vớ hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

* HỒ SƠ TÊN:

Huyệnh Thanh Tâm

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

* TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☒ GIẤY RA TRẠI
☐ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...)
☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo trợ (nếu chết trong trại học tập)
☐ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...)

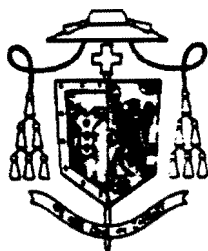
* CÁC THỦ KHÁC:

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC
(tên tù nhân):

MOST REV. EUSEBIUS J. BELTRAN
BISHOP

DR. EDWARD L. MAILLET
EXECUTIVE DIRECTOR

DIOCESE
OF
TULSA



CATHOLIC CHARITIES

739 NORTH DENVER • 918-585-8167 • TULSA, OKLAHOMA 74106

January 5th, 1984

U.S.C.C./M.R.S.
1312 Massachusettes N.W.
Washington, D.C. 20005

Gentlemen:

We enclose for your further processing, a petition for Family Reunification under Orderly Departure Program (USCC Form B, Rev. 12/83) executed by Le Thi Uc Chau on behalf of Huynh Thanh Tam named therein and who is now living in Vietnam.

If you need further information, please advise and we will attempt to furnish it.

Very truly yours,


for Edward L. Maillet

ELM:tv
Encl:



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-TV No. _____
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: DEC 14, 83 Diocese of: TULSAYour Name: Mr/Mrs/Miss LE CHAU THUC Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____

Your Address: _____

Date of Birth: July 1st 1982 (Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)
Place of Birth: THUTHUA LONGAN (VIETNAM)Date of Entry to U.S. Apr 19 1979 From (country or camp): _____Your Alien Registration Number is A 3595523 My Naturalization Certificate No. is _____Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien X U.S. Citizen _____THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
S FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>HUYNH THANH TAM</u>	<u>Oct 15, 1932 BENTRE (S. VIETNAM)</u>	<u>UNCLE</u>	<u>118 L3 IV, CU XA THANH DA, F27 Q. BINH THAMH - HO CHI MINH CITY</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 06 (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: RESIDENTIAL MILITARY Last Title/Grade: Lt ColonelName/Position of Supervisor: C.O. B.G. NGUYEN VAN KIEMWas time spent in re-education camp? Yes X No _____ How long? 7 years, 7 months 24 days

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____

(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Le Chau Thuc Date: DEC 14/83

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS _____

Signature of Notary Public 5th day of Jan 84 County of: Tulsa

USCC FORM B (revised 12/83)

My commission expires: 3-8-87

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____

(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI TU	FEB 3, 1936	TAN AN (WIFE)
HUYNH THI NGOC LAN	JAN 8, 1957	Saigon (DAUGHTER)
HUYNH THANH PHONG	FEB 14, 1960	Saigon (SON)
HUYNH THANH CANH	DEC 27, 1961	Saigon (SON)
HUYNH THI NGOC HUONG	DEC 21, 1966	SAIGON (DAUGHTER)
HUYNH THI NGOC TUYEN	FEB 15, 1971	BIENHUA (DAUGHTER)

ADDITIONAL INFORMATION:

C O N T R O L

____ Card
____ ☒ Doc. Request; Form 9/24/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter